

# Chống Cộng hay Chống Độc Tài

*Minh Võ*

Cũng như nhiều đồng hương sống trên đất tạm dung, tuy không tham gia các tổ chức chính trị vì không có khả năng và điều kiện, nhưng tôi vẫn tha thiết cầu mong nước nhà sớm có tự do dân chủ. Vì vậy tôi tôn trọng và trân trọng mọi hoạt động của các đoàn thể, tổ chức, đảng phái và cá nhân đang đấu tranh cho dân chủ tự do. Với tư cách là một “thất phu hữu trách”, tôi mạo muội có vài ý kiến sau đây nhân kỷ niệm 30 năm thất trận.

Thiết nghĩ đấu tranh thì có nhiều phương cách, tùy theo quan niệm và chủ trương của mỗi tổ chức. Khi viết bài này, tôi không có tham vọng cổ võ cho một chiến lược, sách lược nào riêng biệt. Xin bạn đọc coi đây chỉ là ý kiến của một người nghiên cứu dựa trên những hiểu biết hạn hẹp của mình và căn cứ theo những sự kiện lịch sử được chứng nghiệm. Nếu những gì viết ra giúp ích cho một cá nhân hay tổ chức nào đó có thêm dữ kiện để chọn lựa hay điều chỉnh phương pháp đấu tranh của họ cho có hiệu quả hơn, thì đó là ngoài sự trông đợi của người viết. Trái lại nếu bạn đọc thấy có gì không ổn trong đó, thì xin chỉ giáo.

## *Nhận định chung*

Có mấy dữ kiện lịch sử mà cho đến nay tuyệt đại đa số những nhà đấu tranh cho tự do dân chủ đều chia sẻ. Đó là:

1. Chủ nghĩa cộng sản của Các Mác và Lênin là ảo tưởng, sai trái và tàn bạo, đã suýt đưa nhân loại trở về thời kỳ đồ đá. Nó đã đưa đến cái chết oan khiên tức tưởi của trên một trăm triệu người trên thế giới.
2. Cho đến nay chủ nghĩa CS đã phá sản, và các chế độ CS đã cáo chung ở hầu hết các nước, kể cả tổng hành dinh của nó là Liên Xô. Nhưng vẫn còn mấy nước chưa từ bỏ nó, trong đó có Việt Nam.
3. Trong số 4 nước trước đây đã từng bị chia đôi thành hai phe quốc cộng, thì tại Đức phe quốc gia đã toàn thắng và thống nhất dưới chế độ dân chủ tự do. Hàn quốc vẫn còn bị chia cắt, nhưng về mọi mặt Nam Hàn đều có ưu thế. Trung cộng tuy đã chiếm được toàn thể lục địa mệnh mông, nhưng phe quốc gia vẫn còn hãn ngữ ở đảo Đài Loan và trở thành một “quốc gia” độc lập trội hơn hẳn lục địa Cộng sản về kinh tế. Chỉ có Việt Nam là nơi CS đã

4. Tuy CS thắng tại Việt Nam và rêu rao là mình có công đánh thắng cả Pháp lẫn Mỹ để dành độc lập và thống nhất tổ quốc. Nhưng thực tế phũ phàng cho thấy xương máu của hàng chục triệu người dân Việt đã bị đảng CS lợi dụng vào việc chiếm đoạt, củng cố quyền hành, để rồi nắm giữ độc quyền thống trị dưới danh nghĩa “*chuyên chính vô sản xã hội chủ nghĩa*”, trong đó chỉ có những kẻ lãnh đạo đảng hưởng lợi, còn tuyệt đại đa số nhân dân, kể cả một số đảng viên, vẫn phải sống trong đói nghèo và không có chút tự do. Trên văn bản, hiến pháp hiện hành do CS biên soạn quy định các quyền tự do ngôn luận, báo chí, tự do tôn giáo.... Nhưng trên thực tế chỉ có cán bộ hay tổ chức của đảng mới được ra báo. Đối với các tôn giáo, tuy bề ngoài giáo dân, Phật tử... được tự do đi lễ bái, tổ chức các nghi lễ tôn giáo để che mắt các nhà quan sát thế giới, nhưng bên trong, quyền hành của các giáo sĩ bị hạn chế tối đa về mọi mặt. Đặc biệt quan trọng là không được tự do tuyển dụng, đào tạo cũng như bổ nhiệm giáo sĩ, tăng sĩ ... Thực tế này, nếu không khảo sát kỹ, các nhà quan sát thế giới không thể biết được. Nó cũng là bằng chứng không thể chối cãi là tại Việt Nam hiện nay không có tự do tôn giáo, cũng như chẳng có một thứ tự do nào, ngoài tự do ca tụng “bác và đảng”.
5. Vì lẽ trên mà đa số người dân trong nước, cũng như kiều bào ở hải ngoại vẫn nuôi chí *giải thể chế độ cộng sản* hiện nay để đem lại tự do no ấm cho đồng bào, hòng đưa tổ quốc tới một tương lai tươi sáng, ít nhất cũng như các nước lân bang. Đặc biệt các cựu quân, cán, chính của chế độ Việt Nam Cộng Hòa trước đây, mặc dù hoàn cảnh khó khăn và tuổi già sức yếu, vẫn tiếp tục “chống cộng” theo những phương cách riêng. Nhưng phải công nhận một điều là các tổ chức đấu tranh chưa có một chiến lược sách lược thống nhất. Thậm chí có nơi, có lúc đã xảy ra những cuộc tranh luận, tranh chấp gay gắt trên báo chí về phương cách đấu tranh.
6. Một thực tế không lấy gì làm phấn khởi và không thể không nói ra là đúng ba chục năm rồi, mà tất cả các nỗ lực về mặt này đều đã thất bại (trước mục tiêu giải thể chế độ CS): Một số nhân vật hay tổ chức dám liều mình xả thân và/ hoặc đưa người xâm nhập vào quốc nội để đặt một hạt nhân cho cuộc đấu tranh bằng vũ lực, hay bằng tuyên truyền và đấu tranh chính trị, văn hóa...đều bị giết, hay bị bắt, bị cầm tù tại quốc nội, hay tại các nước lân bang. Trong số đó có những tên tuổi được mọi người biết: Trần Văn Bá, Hoàng Cơ Minh, Nguyễn Đình Huy, Nguyễn Đan Quế, Võ Đại Tôn, Trần Hồng, Nguyễn Ngọc Hạnh, Lý Tống ....

#### *Khẩu hiệu chống độc tài*

Vì lẽ đó một số nhà trí thức trong đó giới trẻ chiếm đa số muốn đưa ra một phương cách đấu tranh riêng. Họ không muốn tiếp tục dùng từ *chống cộng* như

(1) Ngày nay chủ nghĩa CS đã phá sản, chẳng còn mấy ai tin ở học thuyết Mác Lê nữa. Ngay ở Trung Quốc và Việt Nam những nhà lãnh đạo CS cũng mất niềm tin vào chủ nghĩa Mác vốn là sự cuồng tín của họ từ trước. Họ chỉ còn bám lấy cái vỏ “*xã hội chủ nghĩa*” (xhcn), còn cốt lõi của nó thì họ đã đoạn tuyệt từ khi Liên Xô sụp đổ và tan rã rồi. Ví dụ về kinh tế, theo đúng đường lối của chủ nghĩa Mác Lê, thì phải là kinh tế chỉ huy, tập thể hóa, hợp tác hóa... Nhưng từ cuối thập kỷ 80 thế kỷ trước Trung Cộng và Việt Cộng đều minh thị đưa ra đường lối *kinh tế thị trường*, nghĩa là chính sách kinh tế tự do kinh doanh mà các nước tư bản áp dụng, tuy rằng họ còn cố cho nó cái vỏ *xã hội chủ nghĩa* bằng cách thông theo sau mấy chữ “theo định hướng *xhcn*”. Vì thế chống cộng là lạc hậu, vô lối, chẳng khác gì đâm vào chân không.

(2) Về phương diện sách lược, muốn đấu tranh cho dân chủ tự do cần nhắm vào đối tượng các cán bộ và cựu cán bộ CS trong nước. Vì họ là những người có kinh nghiệm về những chiến lược, sách lược, và mọi mưu mô xảo trá của CS. Người ngoài hiểm có ai thông hiểu về thủ đoạn độc địa của CS bằng họ. Hơn nữa họ lại ở ngay trong lòng đảng; khi chiến đấu họ sẽ làm nội ứng, đánh từ trong đánh ra, CS sẽ rất khó đối phó. Trong số trên hai triệu đảng viên hiện nay có không biết bao nhiêu kẻ bất mãn, hoặc đã phản tỉnh, vì nhìn thấy rõ mình bị lợi dụng. Và cũng có rất đông đảng viên không hề hiểu biết về chủ nghĩa CS, chỉ vào đảng để dễ có công ăn việc làm, hay vì những lý do khác. Đó là chưa kể nếu tổ chức được để họ nằm vùng kín đáo ở trong, đến khi có hiệu lệnh, xuất kỳ bất ý dùng một lúc đồng nổi dậy thì bọn lãnh đạo đành thúc thủ. Nhưng, nếu ta nêu khẩu hiệu *chống cộng* thì khó tranh thủ được sự đồng tình hay ủng hộ của những loại đảng viên đó. Vì họ từng là Cộng Sản, hoặc vẫn còn là cán bộ, đảng viên cộng sản. Họ không thích bị các tổ chức đấu tranh vì tự do dân chủ liệt họ vào đối tượng đấu tranh chính.

(3) Trong giới trí thức ở hải ngoại, nhất là giới trẻ, vì nhiều lý do, phần đông không ưa, dị ứng với mấy từ *chống cộng*, vì nghĩ rằng đó là cái mà các chế độ cũ đã làm mà thất bại. Họ muốn có một lối đấu tranh mới. Và cái mà họ thấy có thể làm dễ dàng là *chống độc tài*.

(4) Các tổ chức nhân quyền (ví dụ mạng lưới nhân quyền), tự do tôn giáo (ủy ban tự do tôn giáo cho VN), hay tự do dân chủ (như tập hợp dân chủ đa nguyên chẳng hạn) vân vân.... sẽ dễ thống nhất tổ chức dưới khẩu hiệu *chống độc tài*.

(5) *Cộng sản từ bản chất là độc tài*. Vậy chống cộng hay chống độc tài cũng là một, chỉ khác về mặt ngữ thuật thôi. Nói tóm lại nói chống độc tài mà không nói chống cộng chẳng qua chỉ là một sách lược (tactics hay “chiến thuật”).

*Chính nghĩa chống cộng*

Trong khi đó một số người có kinh nghiệm chống cộng – thường là lớp cao niên – và những quân, cán, chính ...trong chế độ cũ không chấp nhận từ bỏ khẩu hiệu chiến lược *chống cộng*. Những người này dựa vào những lý lẽ sau đây:

(( 1 )) Chống cộng, trên bình diện quốc tế, là đường lối xuyên suốt từ đầu tới cuối, là chính nghĩa từ ban đầu của cuộc chiến bắt đầu từ khi CS tuyên ngôn phá bỏ quyền tư hữu, (tuyên ngôn CS) của toàn thể nhân loại. Chống lại CS, để bảo vệ quyền tư hữu, là quyền thiêng liêng trời phú của nhân loại, là nguồn gốc của mọi quyền tự do khác, chống cộng sản để bảo vệ sinh mạng của hàng trăm triệu con người đang bị cộng sản đe dọa, chống cộng để bảo đảm tương lai cho nhân loại, cũng tương tự như trước kia chống Quốc Xã Đức để giải phóng một nửa thế giới khỏi bị diệt vong...là điều chính đáng, là chính nghĩa sáng ngời.

(( 2 )) Chống cộng đã là điều chính đáng, là chính nghĩa thì dù có bị thua ở địa phương, hay ở một giai đoạn thời gian vẫn luôn là *chính nghĩa*, không được vì lý do thua một trận, hay vì sách lược đấu tranh giai đoạn mà từ bỏ. Đó là về nguyên tắc.

(( 3 )) Còn về chiến lược, sách lược, nay CS đã chứng tỏ là phá sản trên đại thể, và tại tổng hành dinh của CS là Liên xô, thì nó đã ở vào thế yếu. Muốn thắng nó tại Việt Nam không thể vì lý do gì thay đổi khẩu hiệu chiến lược này. Phải thừa thắng (trên địa bàn thế giới) xông lên, hoàn tất cuộc chiến thắng (tại VN).

(( 4 )) Tuy tại TQ và VN đảng CS không còn áp dụng đường lối kinh tế chỉ huy và hợp tác hóa theo kinh điển Mác xít nữa. Nhưng đảng CS vẫn còn thống trị VN. Và chúng vẫn áp dụng những phương pháp bạo lực, đàn áp triệt để theo đúng chính sách muôn đời của CS.

(( 5 )) Nói bản chất của cộng sản là độc tài ***không đầy đủ*** và không hoàn toàn đúng. Bản chất của CS là sự ÁC. Và cái độc tài của CS không giống bất cứ nền độc tài nào khác. Còn dân chủ dù tiên tiến nhất như Mỹ cũng không phải là toàn hảo. Những người và những chế độ dân chủ vẫn thường tố cáo nhau là độc tài. Bởi vì ***độc tài có nhiều mức độ khác nhau*** và không phải trong mọi trường hợp độc tài đều xấu (độc tài của Lý Quang Diệu ở Singapore chẳng hạn), thậm chí có những lúc không thể không áp dụng tạm thời một hình thức độc tài – nhân từ (chữ của cựu giám đốc CIA William Colby), không tàn ác-- nào đó. Ngay tại Hoa Kỳ là nước có truyền thống dân chủ nhất thế giới, trong thời nội chiến, tổng thống Abraham Lincoln cũng hạn chế một phần các quyền tự do dân chủ hiến định khiến ông bị phê bình là có xu hướng độc tài.

(( 6 )) Vì thế nói chống độc tài không giản dị và không có sức mạnh bằng nói chống cộng sản đại ác, kẻ thù của con người, của nhân loại, là điều hết sức dễ hiểu và giản đơn..

### *Thành quả của hai hình thức đấu tranh*

*Xem ra* đôi bên đều có lý. Nhưng nếu nhắm mục đích giải thể chế độ CS trong nước, và cứ nhìn vào hiệu quả của cuộc đấu tranh của cả hai phía thì thấy không bên nào chứng tỏ được là mình thành công hơn bên kia. Thậm chí có thể nói chưa bên nào thành công cả. Tại sao vậy? Bởi vì ***chưa bên nào nhằm đúng mục tiêu chiến lược tối***

Nhiều đoàn thể tổ chức rầm rộ những cuộc đại hội toàn quốc, toàn thế giới, nhưng phần nhiều dường như chỉ để phô trương mà không có chương trình hoạt động cụ thể. Sau đại hội xem ra đâu lại vào đó. ***Tình hình trong nước vẫn không có gì khả quan hơn.***

Nếu chỉ chống cộng hay chống độc tài bằng cách ngồi ở hải ngoại hô hào dân chủ, tố cáo những vi phạm nhân quyền và tự do tôn giáo của cộng sản trong nước, mà người dân trong nước chẳng hề hay biết, chẳng hề nghe thấy để hưởng ứng, thì chẳng đáng kể công.

Một đôi khi những tố cáo đó có tới tai những tổ chức nhân quyền hay ân xá quốc tế, hội phóng viên không biên giới (chẳng hạn v.v...). thì sự can thiệp của những tổ chức này cũng không đem lại hiệu quả mong muốn. Và dù có đôi khi đạt được một kết quả nào đó, như giảm án cho một tù nhân chính trị, thì kết quả đó cũng không làm nao núng hay suy yếu cái chế độ độc tài trong nước chút nào. Trái lại càng chứng tỏ cho người dân trong nước và thế giới thấy quyền hành và lợi thế của CS. Nó cho cái gì được cái đó. Nó có bất chấp sự can thiệp của ngoại quốc, quốc tế cũng chẳng làm thay đổi được chế độ.

Trường hợp những vụ án Trần Khuê, Phạm Quế Dương, Lê Chí Quang, Nguyễn Vũ Bình v.v...gần đây, hay vụ linh mục Nguyễn Văn Lý, hòa thượng Thích Quảng Độ, tiến sĩ Hà Sỹ Phu, tướng Trần Độ ... trước kia chứng tỏ điều đó. Xin nhắc lại cho rõ hơn, ***một chế độ độc tài tuyệt đối đại ác, khi nhượng bộ các yêu sách của các lực lượng hay tổ chức đấu tranh ở bên ngoài mà tha hay giảm án cho một tù nhân chính trị không hề bị suy yếu, mà càng chứng tỏ trước dư luận thế giới là nó có quyền tha, quyền bắt.*** Kết quả của cuộc tranh đấu như vậy cũng chỉ gián tiếp tăng thêm thế lực cho độc tài CS mà thôi.

Viết tới đây chúng tôi bỗng nhớ đến một chiến thuật cổ hữu của công sản là “*bắt lấy hai để giữ lại một*”. Ví dụ, muốn cho dư luận thế giới ủng hộ, hay bốt lên án, chúng bèn mở chiến dịch bắt thêm một số người mà chúng tố cáo là gián điệp hay gây rối. Đôi khi các tổ chức ân xá quốc tế hay nhân quyền yêu cầu trả tự do cho những người ấy, chúng bèn phóng thích hay giảm án cho một vài người ít nguy hiểm nhất. Và như vậy xem ra có thể chứng tỏ là chúng đã có tiến bộ về nhân quyền, được dư luận hoan nghênh. Nhưng người ta quên đi rằng còn nhiều người khác mà chúng mới bắt vẫn còn bị giam giữ, hành hạ.

Đó là nói tóm tắt và giản lược về cái gọi là chiến lược sách lược *chống độc tài* của một số tổ chức đấu tranh vì nhân quyền, vì tự do tôn giáo hay vì dân chủ đa nguyên.

Về những hình thức đấu tranh rầm rộ và có phần “bạo động” hơn -- như những người không tán thành chúng thường phê bình và gọi thế -- nếu nhìn lại một cách bình tĩnh và khảo sát một cách thấu đáo ta cũng thấy hiệu quả chẳng đáng lấy làm lạc quan đối với mục đích chung cuộc là *giải thể chế độ cộng sản* cực quyền, đại ác.

Những người đã có kinh nghiệm với cộng sản, nhất là từng là nạn nhân của CS không ngừng tranh đấu bằng mọi hình thức, kể cả tương đối bạo động, nhằm tố cáo với dư luận thế giới rằng CS không có chính nghĩa, để cuối cùng đóng góp vào việc giải thể chế độ CS ở trong nước. Đem một toán quân xâm nhập biên giới để rồi bị giết như Hoàng Cơ Minh, hay bị bắt, bị bỏ tù như Võ Đại Tôn; lấy xe ủi đất đâm vào cổng tòa đại sứ VC ở Paris như Trần Hồng; dùng tài tháo vát sử dụng (chứ không phải cướp) máy bay dân sự của Thái Lan xâm nhập không phận Saigon rải truyền đơn hô hào dân chúng nổi dậy chống CS, vào dịp tổng thống Mỹ Bill Clinton và phu nhân viếng thăm VN như Lý Tống; hay những hành động mưu sát, răn đe liều lĩnh của những Nguyễn Ngọc Hạnh, để rồi bị giam, giải tòa, nhưng lợi dụng diễn đàn tòa án, đứng trước vành móng ngựa kể tội và lên án CS v.v..đều là những hành động được một số người ca ngợi là anh hùng, nhưng một số khác chê là nông nổi, liều lĩnh vô tổ chức.

Nhưng xét cho cùng không thể phủ nhận đó là những biến cố gây được *phần nào* sự chú ý của dư luận thế giới. Chỉ tiếc rằng những hành động đó không được phối hợp với nhau, không do một tổ chức thống nhất điều động theo một chiến lược sách lược chung, mà chỉ là những cố gắng lẻ tẻ, gan dạ của cá nhân vì quá phần uất hay căm thù. Những hành động đó cũng mau chóng lắng dịu, phai nhạt rồi rơi vào quên lãng, vì thiếu tổ chức, nên không được nuôi dưỡng và nhân lên thành sức mạnh.

Tại sao hành động mưu sát liều lĩnh năm xưa ở Sa Điện của Phạm Hồng Thái (nhắm vào toàn quyền Merlin) đã như một mối lửa châm ngòi cho một phong trào chống Pháp nổi dậy. Mà những hành động gan dạ và cũng liều lĩnh của những người trên lại chìm vào quên lãng? Thiết tưởng đó là một câu hỏi mà những tổ chức, đoàn thể đảng phái chống cộng (và chống độc t à i) nên suy ngẫm để giải đáp.

Về những vụ việc đấu tranh tập thể khác có tính cách bất bạo động hay ít bạo động hơn cũng gây được sự chú ý mạnh mẽ và tương đối rộng lớn, không thể không kể đến vụ gần 5 chục ngàn người biểu tình, canh thức, chống **Trần Trường** trưng bày hình ảnh Hồ Chí Minh ở quận Cam, việc chống *triển lãm* hình ảnh ca tụng CS ở *Oakland* hay vụ 12 nhà trí thức và nhân vật tiếng tăm trong chế độ cũ ủng hộ và đứng chung đơn kiện của cựu đại úy biệt kích Nguyễn Hữu Luyện, mà có người ca ngợi là “người tù kiệt xuất”, nhắm vào tổ chức **William Joiner Center** của trường đại học Massachusetts, tuy không thắng kiện, nhưng cũng gây được sự chú ý của dư luận địa phương và trong cộng đồng người Việt hải ngoại.

Đặc biệt là kết quả của việc các cộng đồng người Việt ở một số địa phương đã tranh đấu thắng lợi để 6 tiểu bang, 3 “quận hạt” (counties) và gần 7 chục thành phố trên toàn nước Mỹ thông qua dự luật nhận lá quốc kỳ cũ của VNCH làm cờ chính thức của cộng đồng người Việt tại địa phương.

Tuy nhiên tất cả những hình thức đấu tranh ấy không có *kết quả trực tiếp cụ thể* đối với mục đích tối hậu là *giải thể chế độ CS* ở VN. Về vụ kiện tổn công tổn của, mất khá nhiều thì giờ này, có người nghĩ (không phải không hữu lý) rằng nếu lợi dụng sự có mặt của Hoàng Ngọc Hiến và Nguyễn Huệ Chi để phản tuyên truyền bằng cách chinh phục hai người này để họ đào thoát, xin ty nạn chính trị thì còn có tác dụng hơn. Bởi vì

Hơn nữa đánh trung tâm WJC chỉ là tĩa cái ngọn, chứ chưa động gì được tới cái gốc là thần tượng HCM (cha già dân tộc) đã khiến thế giới và đa số các đại học và trí thức Mỹ thừa nhận chế độ CS hiện nay trong nước là hợp pháp và hợp lòng dân. Ta tĩa cái cành, cái ngọn mà không lo đẫn cái gốc thì chỉ tổ làm cho nhiều ngành nhiều nhánh khác đâm chồi mà thôi. Đó là nói về nguyên tắc và đại thể. Còn nếu chỉ xét về nỗ lực cá nhân, thì dĩ nhiên không thể không ca tụng và tuyên dương chiến sĩ Nguyễn Hữu Luyện. Và cũng phải nhận rằng, công việc tĩa những cái nhánh cây cũng giúp cho việc đẫn cái gốc dễ dàng hơn.

Nhân vụ này tưởng cũng nên nói vài lời về việc đả kích ứng cử viên John Kerry đã từng cùng với Jane Fonda hô hào phản chiến hồi cuối thập kỷ 60, đầu thập kỷ 70. Công kích ông ta cũng chỉ là tĩa cái nhánh con, mà quên cái gốc là thần tượng HCM. Vì lúc ấy truyền thông Mỹ và thế giới đã từ lâu ca tụng HCM là nhà yêu nước, lập lại luận điệu tuyên truyền của phe Cộng rằng Hồ chí Minh có chính nghĩa. Vậy việc phản đối chiến tranh của (đế quốc) Mỹ đang chống lại Việt Nam do một nhà ái quốc lãnh đạo là việc chính đáng. Phản chiến có chính nghĩa. Còn tham chiến là phi nghĩa. Đó là một phần lý do giải thích tại sao trong cuộc tuyển cử vừa qua đa số người Mỹ, không coi việc John Kerry đã từng phản chiến là một cái tội, vẫn bầu cho ông ta. Nếu không có một số đông Ki Tô hữu sùng đạo vì tán thành những giá trị đạo đức trong chương trình hành động của tổng thống Bush mà rủ nhau đi bầu thật đông, thì John Kerry đã thắng lớn rồi.

Vì vậy chiến tranh là phải có chiến lược, mà chiến lược thì phụ thuộc vào mục tiêu tối hậu là thần tượng HCM mà ngày nay chúng ta cần đánh đổ, chứ không phải những John Kerry, hay Hoàng hữu Hiến, Nguyễn Đông Chi, Trần Văn Thủy, *Trương Vũ* vân vân...

\*\*\* (Xin mở một dấu ngoặc để nói về nhà trí thức trẻ này. Tôi thêm hai chữ *Trương Vũ* viết nghiêng vào danh sách trên, sau khi thấy ông trở nên đối tượng của không biết bao bài báo gân đây của hàng chục cây viết “cứng cựa”, kẻ khen người chê, trở thành đầu đề của một thứ bút chiến kiêu mới. Cứ vênh tai lên mà nghe những VIP KK, Sứ Mấy, Tú Gàn, Đào Nương, Đại Dương...và cả Công Tử Hà Đông, -- toàn những vị từng là nạn nhân của CS không bao giờ bị lâm về HCM, hay các mưu chước quỷ quyết của CS,-- nói về Trương Vũ và “đồng bọn” thì quả tình “đã con ráy” lắm. Nhưng xin lỗi quý vị. Theo tôi không phải bây giờ mới có những nhà trí thức lâm về Hồ Chí Minh, hay về ***mur mô của CS***. Từ 1945 trí thức Việt Nam, kể cả những đại trí thức cỡ Trần Đức Thảo, Nguyễn Mạnh Tường hay Trịnh Đình Thảo....Dương Đức Hiền, Nguyễn Xiển, Nghiêm Xuân Yêm, Nguyễn Bách Khoa vân vân và cả những nhà cách mạng tên tuổi như Huỳnh Thúc Kháng, Nguyễn Tường Tam, Vũ Hồng Khanh (nhất là ông này là người đã ký chung với Hồ Chí Minh hiệp định sơ bộ 6- 3- 46), Nguyễn Hải Thần, và cả Bảo Đại cũng đã từng có lúc lâm về Hồ Chí Minh.

Bây giờ nếu ta không lột mặt nạ được Hồ Chí Minh để cho người ngoại quốc hãy còn ca tụng ông ta là nhà ái quốc (chỉ cần mở từ điển Bách Khoa Anh và Mỹ, những ấn bản mới nhất, thì đủ bằng chứng tại sao giáo sư các trường đại học Mỹ thích chọn người Việt trong nước CS, hơn người Việt ở hải ngoại từng thuộc VNCH đã thất trận nhục nhã, mặc dầu các chiến sĩ đã đấu tranh anh dũng, kiêu hùng.)...., thì đừng trách bất cứ trí thức trẻ nào, mà hãy tự trách chính chúng ta. Chúng ta phải *ăn năn*, hay bắt ***Tổ Quốc Ăn Năn***, như

**Bao lâu chưa chứng minh một cách khoa học và đầy xác tín cho thế giới và giới trẻ VN thấy rõ HCM (và cái đảng của ông ta, hiện nay đang cõng trên đầu trên cổ nhân dân) không phải là người yêu nước, mà chỉ là kẻ bán nước, thì chuyện giải thể chế độ CS mà HCM đã dựng lên còn là chuyện viễn vông.**

*Biểu tượng đấu tranh: lá cờ chính nghĩa*

Vụ **cờ vàng** tuy được nhiều người hoan nghênh và vui mừng nhưng nếu so sánh các con số 6 tiểu bang và gần 7 chục thành phố nói trên với số tiểu bang là 50 và số thành phố trên nước Mỹ là hàng chục ngàn, thì kết quả còn quá nhỏ chưa có gì đáng lạc quan. Mặc dầu ai cũng phải công nhận là những cộng đồng hay cá nhân vận động được những kết quả đó rất đáng ca ngợi vì đã phải dùng đến rất nhiều công sức cá nhân.

Về vấn đề này, có người còn đòi hỏi là phải vận động, tranh đấu làm sao cho có một thành phố hay ít ra là một làng xã nào ở VN treo cờ vàng của VNCH trước (dù chỉ trong một thời gian vắng, trước khi VC tới hạ xuống) thì mới đáng gọi là thành tích đấu tranh.

Và cũng có người – tuy là rất ít, dám đi ngược lại cố gắng của cộng đồng, chủ trương bỏ việc treo cờ vàng trong các buổi lễ ở hải ngoại, viện cớ làm như vậy chỉ tổ gây thêm thù hận, phá hỏng công cuộc hòa giải, hòa hợp dân tộc là điều mà những người đó cho là cần thiết để hàn gắn vết thương chiến tranh (!). Họ cho rằng bao lâu còn hai lá cờ đối đầu với nhau, thì dân tộc còn bị xâu xé, và hiểm họa của một cuộc nội chiến tương lai khó tránh. Vì vậy cũng có người chủ trương không treo cờ nào cả. Trái lại cũng có nhà “tranh đấu” (như ông Đoàn Viết Hoạt) đề nghị nên treo cả hai lá cờ đó. Nhưng dư luận chung đã chỉ trích nặng nề cả hai thái độ này.

Theo chúng tôi nghĩ, cờ là *biểu tượng* của cuộc đấu tranh. Dù là đấu tranh bằng vũ lực, hay đấu tranh bằng đường lối bất bạo động. (Ta đã biết *tuyên truyền* là một hình thức đấu tranh bất bạo động đòi hỏi phải có *biểu tượng*). Bắt buộc phải có một lá cờ. Chủ trương bỏ cờ, hay chủ trương treo cả cờ của đối phương là gián tiếp đầu hàng địch trước khi giao chiến. Vì hiện thời trong thực tế cờ máu của CS đã tung bay trên khắp nước từ ba chục năm nay và nó cũng dường hoàng pháp phối tại các nước trên thế giới và trong Liên Hiệp Quốc. Tranh đấu chống CS là nhằm mục đích *giải thể cái chế độ* độc tài hà khắc đại ác đó, tức cũng là để hạ lá cờ máu xuống, dựng lên một lá *cờ dân tộc* được toàn dân công nhận. Cờ trong tương lai, khi chế độ CS đã bị giải thể thì để cho nhân dân toàn quốc xét định qua quốc hội mới, hay một cuộc trưng cầu dân ý. Nhưng hiện tại phải có một lá cờ làm biểu tượng cho cuộc đấu tranh vì chính nghĩa,

Dầu sao, cần ghi nhớ việc tranh đấu một cách hiệu quả, có đường lối chính sách hẳn hoi để ***hạ lá cờ máu trong nước mới là mục tiêu chính và là mục tiêu tối hậu***. Còn việc vận động cho các thống đốc và thị trưởng chấp nhận lá cờ Vàng chỉ là những hành động nhằm tranh thủ sự ủng hộ của nước bạn, và làm lòng người dân Việt ở hải ngoại thêm phấn chấn hòng thêm nghị lực đấu tranh gian khổ hơn. Đó chỉ là ***mục tiêu phụ***. Nếu tự thỏa mãn bằng kết quả phụ thuộc này mà xao nhãng cuộc đấu tranh gian khổ hơn cho mục tiêu chính, thì chắc chắn sẽ không bao giờ đạt được ***mục tiêu chính, mục tiêu tối hậu là hạ cờ máu xuống và treo cờ dân tộc, cờ hòa bình lên ở khắp nơi trong nước***.

### *Một số công tác cụ thể.*

Vậy thì muốn đạt mục tiêu đó chúng ta phải làm gì cụ thể và hữu hiệu nhất?

Tuy không thường liên lạc với các đoàn thể và tổ chức đấu tranh, chúng tôi cũng dám nghĩ tất cả đều đã có một cương lĩnh, đường lối chính sách riêng của mình, kể cả những kế hoạch mật nhằm thu lượm tin tức và xâm nhập hoạt động trong lòng đối phương, cũng như một chương trình hành động trong một xã hội hậu cộng sản phải như thế nào. Và cũng nghĩ chẳng có đoàn thể hay tổ chức nào lại chủ bại đến độ chỉ đấu tranh để được cùng đứng vào hàng ngũ nhà cầm quyền trong nước hầu chia phần “lãnh đạo quốc gia”. Chúng tôi cũng nghĩ những tổ chức thường cổ võ cho “hòa giải hòa hợp dân tộc” không đến nỗi ngây thơ để bị dụ vào thế hòa hợp với CS, bán đứng các chiến sĩ đã dầy công đấu tranh chống CS.

Nhưng chúng tôi nghi ngờ là các tổ chức đó không có đủ cán bộ hăng say, dám xả thân tranh đấu trực diện với CS, dám xung phong về nước vận động quần chúng. Vì lớp người hăng say dám hy sinh thường là giới trẻ. Mà giới trẻ tại Mỹ thường ít hiểu biết về cái ác của CS, lại thường được đọc những tài liệu sách báo tại các thư viện Mỹ mà tuyệt đại đa số luôn ca ngợi *Hồ Chí Minh là người yêu nước* đã có công đánh bại Pháp và Mỹ để đem lại độc lập và thống nhất cho tổ quốc VN! Điều sai lầm đối trá tai hại to lớn đó bao lâu chưa được sửa lại cho đúng thì bấy lâu các tổ chức tranh đấu chống cộng sản, độc tài, gian ác còn chưa tuyển mộ được nhiều chiến sĩ gan dạ, năng động dám xả thân ở hải ngoại và nhất là ở trong nước.

Chúng tôi cũng nghĩ (mong rằng không lầm) rằng những tổ chức đoàn thể chủ trương nêu chính nghĩa *chống độc tài*, thay vì chống cộng, chỉ làm như thế vì lý do chiến lược, hay sách lược, chứ về chủ đích họ cũng chống cộng, và cũng tranh đấu để thay thế, loại bỏ cái *chế độ* hiện nay (hay nói cách khác, cái thể chế, định chế, cơ chế độc tài như có người thích gọi như vậy). Họ không chỉ tranh đấu nữa vời là chỉ đòi VC thả các tù nhân chính trị, nối rộng tự do tôn giáo, hay bỏ điều 4 hiến pháp vân vân ...mà thôi.

Vì vậy xin nhấn mạnh, muốn dùng sách lược "*chống độc tài*" thay vì "chống cộng", các nhà đấu tranh bất bạo động nên phân biệt 2 thứ độc tài. Một là độc tài theo nghĩa thông thường chúng ta thường hiểu từ trước tới nay. Hai là độc tài theo kiểu CS.

VC và Trung Cộng không cho chế độ CS là độc tài mà còn tự phụ nó là chế độ triệu lần dân chủ hơn các chế độ dân chủ tự do của các cường quốc Tây Phương. Để cố che giấu lối nguy hiểm ấy, họ gọi chế độ CS (hay xã hội chủ nghĩa) là chế độ *chuyên chính vô sản*. (Mặc dầu *chuyên chính* cũng đồng nghĩa với độc tài, và cũng là dịch từ DICTATURE hay DICTATORSHIP OF THE PROLETARIAT của Âu Tây.) Hãy nghe họ giải thích tại sao chuyên chính vô sản lại là chế độ triệu lần dân chủ hơn các chế độ tự do dân chủ Tây Phương: Chuyên chính vô sản nghĩa là nền độc tài của giai cấp vô sản là giai cấp chiếm đại đa số nhân dân thế giới chống lại giai cấp tư sản là giai cấp chiếm số ít: Chuyên chính chỉ áp dụng cho kẻ thù (giai cấp thù địch). Còn dân chủ áp dụng cho số đông là giai cấp vô sản. Vì vậy, đã là chế độ của số đông thì hẳn phải dân chủ hơn chế độ của số ít...

Nếu không bị mê hoặc bởi xảo ngôn và sự cuồng tín đối với chủ nghĩa Mác Lê, người ta sẽ thấy đây là một đại nguy hiểm, như Hà Sỹ Phu, một trí thức đã nhiều năm bị nhồi nhét lý thuyết Mác xít, sau khi đã tỉnh ngộ cũng phải kêu lên rằng chủ nghĩa này chẳng qua chỉ là *một đại nguy hiểm, nó đi vào VN không qua vọng gác của trí tuệ*.

Ta sẽ dễ dàng lật trần cái lý luận nguy tạo, gian trá đó: Nhìn vào thực tế chẳng những giai cấp vô sản (chiếm số đông) chẳng có phần trong guồng máy cai trị. Họ còn chỉ là những người bị lợi dụng bởi một thiểu số cấp lãnh đạo của đảng. Trong các cuộc bầu cử, hay bỏ phiếu họ chẳng có quyền tự do ứng cử hay bầu cử. Mọi sự đều do cấp lãnh đạo đảng CS sắp xếp và chỉ thị trước. Nếu bảo dân chủ thì cấp lãnh đạo đảng và nhà nước phải được toàn dân hay toàn đảng bầu ra.

Nhưng, 1) *xét về mặt đảng*, ai bầu tổng bí thư? – bộ chính trị. Ai bầu ra bộ chính trị? – Ủy ban trung ương đảng. Ai bầu ra ủy ban trung ương? – đại hội đảng. Ai bầu ra các phái đoàn các cấp bộ đảng đi dự đại hội đảng? - Các đảng viên thuộc các chi bộ, tỉnh bộ... khác nhau. Toàn thể đảng có khoảng trên hai triệu rưỡi đảng viên. Ai bầu ra những đảng viên này? – Không ai cả. Đảng viên vào đảng phần nhiều do đảng viên khác giới thiệu, hoặc do một cấp chỉ huy tự ý kết nạp. Họ có đại diện cho toàn thể giai cấp vô sản không? - Dĩ nhiên là không. Cứ hỏi những người nghèo khổ, (giai cấp cùng khổ hay vô sản) chiếm 80 % dân số thì biết họ có bầu cho những đảng viên CS không. Vậy thì tại sao lại bảo rằng đảng là đảng của giai cấp vô sản? và chuyên chính vô sản là một chế độ triệu lần dân chủ hơn các chế độ tự do dân chủ Tây Phương?

Và 2) **Về mặt nhà nước**, từ chủ tịch nước, chủ tịch quốc hội, luôn là ủy viên bộ chính trị của đảng, đến các dân biểu (tuyệt đại đa số do đảng cử và dân bầu theo lệnh đảng) đều do đảng quyết định bí mật trước trong các đại hội đảng hay trong các hội nghị thu hẹp của ủy ban trung ương, hoặc của bộ chính trị chỉ định trước để dân bầu. Ai không được đảng (hay mặt trận Tổ Quốc là tổ chức ngoại vi của đảng) giới thiệu không được ứng cử. Trường hợp của nhà địa vật lý tiến sĩ Nguyễn Thanh Giang trước đây là một bằng chứng cụ thể. Vì vậy bảo chuyên chính vô sản không phải độc tài và còn dân chủ triệu lần hơn các chế độ dân chủ Tây Phương chỉ là xảo ngôn, gian trá, ngụy biện, cần vạch trần trước nhân dân toàn quốc, nhất là trước giới nghèo.

Tất cả những thực tế cải chính lý luận của CS nói trên, kèm theo những thực tế lịch sử phủ nhận công lao của đảng CS, lòng yêu nước thương dân của “cha già dân tộc” Hồ Chí Minh v.v...cần được phổ biến rộng rãi **vào trong nước**, để chuẩn bị cho lòng người, để toàn dân hiểu rõ sự thực, không còn bị những luận điệu tuyên truyền lừa phỉnh của đảng làm cho hoang mang, khiếp sợ, hay có **mặc cảm hàm ân**, như Dương Thu Hương, một nhà văn nổi tiếng trong nước và trên văn đàn quốc tế, một cựu đảng viên cộng sản phản tỉnh đã viết gần đây, mặc dù bà vẫn còn “*giả vờ hàm ân*” ông Hồ đôi chút (bằng một giọng rất mỉa mai).

Muốn làm được những điều đó, cần có một mạng lưới đặc vụ trong nước, một đoàn ngũ chuyên viên điện toán ở hải ngoại nắm vững những kỹ thuật phá bức tường lửa của CS dựng lên để ngăn chặn thông tin chính xác từ bên ngoài. Và cần có một danh sách các địa chỉ điện thư của các cán bộ đảng, các nhà trí thức, các chuyên gia, các nhà lãnh đạo tôn giáo, các luật gia, dân biểu quốc hội ... và thường dân trong nước, để tới tấp gửi về những thông tin xác thực về tình hình thế giới cũng như về sự thực lịch sử...Cũng cần có một bảng liệt kê những sai lầm, tội ác của Hồ Chí Minh, của các cán bộ lãnh đạo đảng, của đảng cộng sản nói chung, với thứ tự ưu tiên bắt đầu từ **yếu điểm chiến lược là chính thần tượng HCM**. Mỗi đề tài nói trên cần có một “trang nhà” (Home page hay WEB site), do một nhóm người chuyên sâu tầm nghiên cứu phụ trách để không ngừng đưa lên mạng lưới hầu độc giả trong nước dễ dàng tiếp nhận. Dĩ nhiên công việc này phải được điều nghiên kỹ và trình bày khéo léo . Bảng không sẽ chẳng ai thèm xem, thèm đọc.

Về sự thực lịch sử, điểm ưu tiên và quan trọng hàng đầu là sự lệ thuộc của HCM và đảng CS vào phong trào cộng sản quốc tế, sự gian dối và ngụy biện trong việc thần thánh hóa HCM gọi ông ta là *cha già dân tộc*, là *anh hùng yêu nước*.

Thiết tưởng bao lâu thế giới còn nghĩ HCM là anh hùng dân tộc là cha già dân tộc VN, thì VC còn được ủng hộ, ít nhất có được thiện cảm, và như vậy khó vận động

Nếu mọi người mọi đoàn thể đồng ý với “tiền đề” trên thì dễ đi đến đồng thuận về kết luận và phương pháp cũng như chương trình hành động. Từ đó một tổ chức thống nhất sẽ có cơ thành hình. Các cơ quan truyền thông của người Việt khắp thế giới dễ có một lập trường chung, một hành động đồng loạt nhằm vào đối tượng chính ở trong nước, thay vì chỉ trích, đả kích nhau.

Tóm lại dù *chống độc tài* hay *chống cộng*, thì cũng phải hiểu rõ đối tượng, đối phương (TRÍ BỈ): hiểu rõ bản chất của độc tài cộng sản, hiểu rõ những việc làm của các lãnh tụ cộng đảng từ khi đảng đó ra đời trên đất nước VN, hiểu rõ lý thuyết, chiến lược sách lược của CS nói chung, để trình bày cho nhân dân trong nước, và tại hải ngoại, nhất là giới trẻ một cách đầy xác tín và có tính thuyết phục cao. Đó là công tác tuyên truyền cần thi hành trước tiên (giai đoạn chuẩn bị).

### *Công tác vận động quần chúng*

Kế đến là giai đoạn vận động quần chúng. Nếu làm chính trị ở một nước dân chủ không thể không tìm cách chi phối, ảnh hưởng đến các đoàn thể, tổ chức áp lực, thì làm cách mạng nhằm đánh đổ một chế độ độc tài hà khắc cũng không thể không nắm lấy quần chúng. Quần chúng không hiểu rõ mục tiêu đấu tranh, không ủng hộ thì nhất định phải thất bại. Quần chúng ở trong nước là chủ yếu. Đây là công tác rất khó khăn, do VC đã có kinh nghiệm và hiện áp dụng mọi biện pháp để nắm quần chúng, bằng cách đặt những cán bộ chuyên trách trung kiên trong mọi tổ chức quần chúng, đoàn ngữ hóa mọi tầng lớp nhân dân, từ mặt trận tổ quốc đến các giáo hội quốc doanh. Hơn nữa tất cả các phương tiện truyền thông đại chúng như báo chí truyền thanh truyền hình và cả điện tín, vi tính ....đều bị CS nắm độc quyền, kiểm soát chặt chẽ. Mọi hành động chống đối đều bị dẹp tan một cách dễ dàng. Những vụ Thái Bình, Hồ Nai, Cao nguyên v.v... chứng tỏ điều đó.

Vì vậy các tổ chức đấu tranh ở Hải ngoại nên triệt để lợi dụng thứ vũ khí còn lại là điện thư là phương tiện tối tân và cũng khó kiểm soát, ngăn chặn, mặc dầu CS không ngừng dựng lên những bức tường lửa để hạn chế.

Nhiệm vụ chiến lược hàng đầu là đánh sập thần tượng HCM bằng truyền đơn, bướm bướm, sách báo, và những tài liệu lịch sử, qua thư tín, điện thư, ....đưa người về nước, mang theo truyền đơn, tài liệu...

Tại sao bảo phá sập thần tượng HCM là nhiệm vụ chiến lược hàng đầu?

Vì hiện nay thần tượng HCM là điểm tựa chính và cuối cùng của VC, sau khi các thần tượng Mác, Lê, Mao đã sụp đổ. Vì thần tượng HCM còn là chướng ngại vật quan trọng nhất khiến lòng người chưa dứt khoát: nhân dân còn nghi, nếu ông Hồ là anh hùng dân tộc, là cha già dân tộc như lịch sử VN (do CS biên soạn, vì họ là kẻ thắng) và thế giới (do bị lừa vì tuyên truyền hữu hiệu của Việt Cộng và các “đảng anh em” trong khối cộng) đều xác nhận, thì cái đảng của ông ta cầm quyền là chính đáng vì có công, lại có kinh nghiệm chống ngoại xâm, chắc chắn sẽ có khả năng lãnh đạo đất nước trong giai đoạn hậu chiến. Nếu ông Hồ và đảng của ông ta có công lớn như vậy thì dù có tham nhũng, thối nát, bất lực trong một giai đoạn hậu chiến cũng đáng được thông cảm, và nạn tham nhũng cũng như các tệ nạn xã hội khác là do hậu quả của chiến tranh, và của chế độ cũ để lại, cũng nên kiên nhẫn chờ đợi nó sẽ được khắc phục trong tương lai. Nếu ông Hồ đã là cha già dân tộc, thì đảng của ông ta cũng gần như mẹ hiền của dân tộc, nên được thương yêu hơn là thù ghét, dù cho trong chiến tranh “*cha Hồ và mẹ đảng*” có lỡ lầm hay bất đắc dĩ tàn sát trực tiếp hay gián tiếp hàng triệu đứa con. (2) Cuộc chiến tranh nào lại không gây chết chóc? Nếu cuộc chiến đó đã được dư luận trong nước và thế giới chấp nhận là có chính nghĩa vì kháng chiến để chống ngoại xâm và đã thắng lợi, thì cái giá của chết chóc và hạn chế tự do trong một thời gian cũng xứng đáng.....

Vì thế cần phải bằng những lý lẽ công bình khách quan và chính xác, không thể cải chính, chứng minh ông ta không phải là cha già dân tộc. Đó chỉ là do ông ta tự phong (qua quyển sách nhỏ “*Những mẩu chuyện về đời hoạt động của chủ tịch HCM*”, dưới bút hiệu Trần Dân Tiên), rồi bắt đàn em truyền bá, để rồi người ngoại quốc mắc mưu viết lại theo đúng sự sắp xếp của ông ta.(3) *Chứng minh* bằng bản chất cuộc chiến ý thức hệ là cuộc chiến toàn cầu do CS chủ xướng, và HCM, một đảng viên CS, đồ đệ và *tông đồ* (4) đặc lực nhất của tôn giáo vô thần MAC LÊ đã đưa vào nước, theo đúng đường lối của quốc tế cộng sản, đánh lừa nhân dân VN, lôi kéo toàn dân vào một cuộc chiến mà ông ta bảo là để dành độc lập, nhưng thực ra chỉ để truyền bá và củng cố chế độ cộng sản. Trong khi đạt mục tiêu đó ông đã giết hại bao nhiêu nghìn chiến sĩ cách mạng không đồng quan điểm, bán đứng cả nhà chí sĩ Phan Bội Châu....

Chúng tôi nhấn mạnh 2 chữ *chứng minh* vì từ trước tới nay phần nhiều sách báo chống cộng chỉ thỏa mạ theo cảm tính và theo kinh nghiệm bản thân của những người viết, mà không biết rằng những điều ta tin là đúng do kinh nghiệm, thì những kẻ chưa có kinh nghiệm đó như dư luận thế giới và con cháu chúng ta không bị thuyết phục. Họ bảo chúng ta chỉ vì tức giận hay có mặc cảm “thua trận” mà nói cho hả giận. Vì vậy những tài liệu nghiên cứu nghiêm chỉnh, vô tư của những học giả, nhà nghiên cứu cần được đọc kỹ, trích dẫn quảng diễn... để lấy đó làm chất liệu biện luận với thế giới và cho lớp trẻ hiểu rõ về CS, nhất là về HCM và đảng CS VN.

Những tập sách mỏng, hay truyền đơn, bướm bướm nên được soạn thảo một cách thận trọng với bằng chứng cụ thể và giọng văn ôn tồn nhã nhặn hầu có thể gây thiện cảm của người đọc, nhất là khi nhắm vào những đối tượng trí thức, hay tương đối có học... Những tác phẩm của những soạn giả vô tư, hay các nhà nghiên cứu phi đảng

Nhưng để có thể thuyết phục những người đang nghĩ khác chúng ta thiết tưởng phải tìm hiểu họ một cách chính xác. Phải đọc những tác giả thường viết những điều chúng ta ghét đọc. Phải có nhiều nguồn tin chính xác để tìm hiểu những suy nghĩ và hành động của lớp trẻ hiện nay ở trong nước. *Tim hiểu tại sao*, vì lý do gì một số lớn các nhà lãnh đạo tôn giáo hiện nay ở trong nước lại thờ ơ với cuộc đấu tranh chống cộng sản độc tài. **Chú đừng trách các vị đó**. Tự trách chính chúng ta thì mới công bình. Tìm hiểu VC đã dùng những biện pháp nào để kiểm tỏa và làm áp lực với những vị đó. Tìm hiểu xem tín hữu, giáo dân, Phật tử... hiện có thái độ gì, có còn tin nghe các vị lãnh đạo tinh thần như trước không?

Đó là chưa kể phải hiểu rõ tâm lý quần chúng nói chung ở trong nước. Họ có còn thiết tha với đất nước không? Ảnh hưởng của giáo dục nhồi sọ trên nửa thế kỷ đối với thanh thiếu niên và nhi đồng có sẽ còn tồn tại bao lâu? Phong trào “đổi mới” có ảnh hưởng gì đối với đời sống nông dân? Cuộc sống của họ so với thời thực dân cách nay hơn nửa thế kỷ có khả quan hơn chút nào không? (Nếu nó thực sự có phần khả quan hơn, thì cũng phải ghi nhận theo sự thực. Chú không nên có thành kiến mà phủ nhận trước khi điều tra.) Lòng tin của đảng viên và các cấp lãnh đạo đối với chủ nghĩa CS đã bị xói mòn đến độ nào? Sự chống đối, đả kích nhau trong đám lãnh đạo hiện nay (vụ thư khiếu kiện của các tướng Võ Nguyên Giáp và Nguyễn Nam Khánh nhắm vào nhóm Lê Đức Anh) có ý nghĩa gì và có phải là dấu hiệu đảng CS đã đến giai đoạn tan rã thực chưa, hay đó chỉ là sự cố tình để lộ ra cái mà nó đã từng âm ý thường xuyên trong một đảng độc tài? Liệu có hy vọng ở Việt Nam sẽ có một thứ Gorbachev hay Yeltsin không?

Tóm lại có hàng trăm câu hỏi như vậy cần được có câu trả lời về quần chúng mà chúng ta cần tranh thủ. Và dĩ nhiên để có tin tức chính xác làm chất liệu cho những câu trả lời đó, phải có một mạng lưới tinh báo ở trong nước. Và cán bộ đảng viên phản tỉnh là những người có thể giúp cung cấp loại tin đó, và cũng có thể giúp thành lập ra mạng lưới mà chúng ta cần. Họ sẽ chỉ đóng một vai trò phụ nếu chúng ta đã có những thông tin viên, và mạng lưới chính của riêng chúng ta trước.

Chương trình và kế sách hoạt động phải có nhưng dĩ nhiên phân mật hay tối mật thì không thể công bố trên báo. Các tổ chức phải tự lo lập và giữ bí mật.

### *Đấu tranh bất bạo động.*

Nhiều đoàn thể tổ chức đấu tranh cho dân chủ, tự do với khẩu hiệu **chống độc tài** hiện cổ vũ cho một đường lối đấu tranh bất bạo động, coi đó như giải pháp thích hợp nhất trong lúc này. Chúng tôi hoàn toàn đồng ý, chiếu theo tình hình quốc tế và quốc nội hiện nay. Nhưng thiết nghĩ, đây là đường lối vô cùng khó khăn và đòi ở những nhà lãnh đạo một bản lãnh phi thường (cỡ thánh Gandhi.) và một sự chuẩn bị lâu dài vô cùng gian khổ. Người ta thường trích dẫn lời Tôn Tử: “Cuộc chiến thắng vĩ đại nhất là cuộc chiến thắng bằng bất bạo động.” Nhưng có lẽ người ta lại quên câu ngạn ngữ ngàn năm “*si vis pacem, para bellum*” (Nếu muốn hòa bình, hãy chuẩn bị chiến tranh, của Caesar). Nghĩa là muốn chiến thắng mà không cần đổ máu, hay đổ máu tối thiểu, thì phải có một sức mạnh hùng hậu hơn

Xin chỉ nêu một ví dụ: Trong tình thế hiện nay, nếu nắm được quân đội hay công an, thì có thể chiến thắng mà không phải đổ máu. Nhưng hãy tưởng tượng, biết bao giai đoạn công tác cam go, phức tạp phải thực hiện để nắm được hai lực lượng then chốt ấy? Và còn quần chúng nhân dân nữa mới là lực lượng chủ yếu. Khi dân chúng tích cực hưởng ứng rầm rộ, có cả triệu người biểu tình ở nhiều nơi cùng một lúc thì Công An và Quân đội, dù có lệnh trên cũng khó lòng dám đàn áp. (ở Thiên An Môn đầu thập niên 90 chỉ tập trung được hơn một trăm ngàn, trong khi chưa nắm được quân đội)

Nguyên giai đoạn đánh đổ thần tượng HCM đã rất cam go rồi, vì hiện nay trên thế giới và trong nước thần tượng này đã được bồi đắp càng ngày càng vững chắc. Quý vị nào nghĩ chúng tôi bi quan và tự ty, xin hãy đọc các chương sách ***Hồ Chí Minh, nhận định tổng hợp***, (Tủ Sách Tiếng Quê Hương xuất bản cuối năm 2003) để thấy thực tế đáng buồn và đáng quan ngại ấy.

Một số nhà đấu tranh hiện đòi VC tôn trọng nhân quyền, tự do tôn giáo, đòi bỏ điều 4 hiến pháp 1992, đòi thả tù nhân chính trị v.v... Tất cả những đòi hỏi đó đều chính đáng, miễn là *đòi* chứ *đừng xin*. Nhưng theo thiên kiến, cái cần đòi hỏi trước tiên và bằng mọi cách phải đòi cho bằng được, là **TỰ DO BÁO CHÍ**. Vì đó là cái VC cố giữ bằng mọi giá, vì nó là cốt lõi của chiến tranh ý thức hệ lấy tuyên truyền làm vũ khí chủ soái. Nếu báo chí được tự do, thì mọi tội ác của HCM và cộng đảng sẽ dễ dàng bị phanh phui cho quần chúng biết. Có tự do báo chí trong nước thì những ý kiến phát biểu của đồng bào hải ngoại sẽ được tự do đăng tải trong nước. Điểm thứ hai là đòi VC và Hoa Kỳ phải sửa lại thương ước đã ký để cho những ***văn hóa phẩm của chúng ta được nhập vào quốc nội một cách tự do***. Hiện thời văn hóa phẩm của VC được tự do vào Mỹ, nhưng ngược lại văn hóa phẩm của người Việt hải ngoại lại không được vào trong nước. Nếu quý độc giả đặt nặng vấn đề tuyên truyền và hiểu rõ tầm quan trọng của vũ khí TUYÊN TRUYỀN đối với CS như thế nào, thì sẽ thấy hai điểm mà chúng tôi cho là quan trọng vừa kể rất chính đáng và cần phải đặt lên hàng đầu.

Đã gọi là cuộc chiến bất bạo động, thì ngoài các phương tiện ngoại giao, kinh tế, thông tin, **tuyên truyền** đương nhiên là vũ khí chủ soái. Chủ trương đấu tranh bất bạo động, mà lại coi nhẹ tuyên truyền thì tự mâu thuẫn và không thể nào thành công được.

### *Cái cây trước con trâu?*

Chúng tôi biết hiện đã có một vài tổ chức đấu tranh bất bạo động dồn nỗ lực vào việc trình bày những vấn đề liên quan đến chương trình hành động “hậu cộng sản”. Ví dụ hiến pháp của một chính thể dân chủ tương lai, những đề án phát triển kinh tế, cách giải quyết những khó khăn về sắc tộc, nhu cầu giải quyết các tranh chấp về quyền lợi phe phái, địa phương v.v... Đó là điều cần nghĩ trước để khi cơ hội tới không bị đặt trước một sự bất ngờ. Hơn nữa khi trình bày vấn đề đó cũng là một cách gián tiếp tuyên truyền vào trong nước cho dân chúng biết “nếu chúng tôi lên cầm quyền, chúng tôi sẽ làm những việc như thế.” Tuy nhiên nếu đặt nặng những vấn đề đó đến nỗi sao nhãng những vấn đề cốt lõi như đã phá thần tượng HCM thì chẳng khác gì đặt cái cây trước con trâu.

Cũng đang có một cố gắng tập hợp nhiều tổ chức lại thành một đoàn thể lớn mạnh có uy tín, để khi có đột biến ở trong nước, thì sẽ biết cử những ai về nước tham gia lãnh đạo để nắm lấy thời cơ.

Một số người quá lạc quan, tin tưởng “phe quốc gia” sẽ chắc chắn giành được phần thắng. Họ nghĩ mình đang ở thế thượng phong, nên nhất định không chịu để những cựu cán bộ cộng sản chia phần chủ động trong việc thiết lập một guồng máy dân chủ tương lai. Một số cựu đảng viên hay cán bộ cao cấp phản tỉnh đang bị đả kích kịch liệt chỉ vì họ chưa dám minh thị lên án HCM và cộng đảng, hoặc đôi khi hầy còn vô tình hay cố ý nói và viết theo luận điệu cố hữu của VC rằng ông Hồ có công trong việc giành độc lập, thống nhất, và vốn chủ trương ôn hòa, nhưng bị bọn Lê Duẩn Lê Đức Thọ khống chế. Thiết tưởng nên trình bày một cách ôn tồn nhã nhặn những luận cứ vững chắc để thuyết phục họ thì hơn là chỉ trích nặng lời hay đả kích quá đáng, dồn những người muốn tiếp tay chúng ta trong cuộc đấu tranh vào chỗ phải nản lòng lảng tránh.

Kinh nghiệm các nước Đông Âu và 15 thành viên trong cựu Liên Bang Xô Viết cho thấy: Trong một nước cộng sản đã trên nửa thế kỷ sống như cái máy trong guồng máy cai trị độc đoán, chẳng những người dân sẽ bỡ ngỡ, không biết mình phải xử dụng dân quyền ra sao, mà cả những người lãnh đạo mới cũng lúng túng trong việc điều hành guồng máy nhà nước dân chủ tự do.

Tại các nước cựu CS phần nhiều những nhà lãnh đạo mới đều là những cán bộ CS cũ. Ngay tại Ba Lan là nước có 85 % dân là tín hữu Công Giáo, đi đầu trong phong trào dân chủ tại Đông Âu, một nhà lãnh đạo như Lech Walesa cũng không nắm được quyền hành lâu, phải sớm bị thay thế bởi một cựu lãnh tụ CS là Alexander Kwasniewski. Ông này đã được bầu làm tổng thống năm 1993. (5)

Ở Romania sau khi chế độ cộng sản sụp đổ và trùm CS nước này là Ceausescu bị hành quyết, người lên lãnh đạo chính phủ mới theo thể chế dân chủ cũng là một cựu cán bộ cao cấp của cộng đảng Lỗ là Ion Iliescu. Ông này đã làm tổng thống từ 1990- 1996. Rồi sau lại tái đắc cử vào năm 2000. Điều đó cũng chứng tỏ cán bộ cộng sản, khi đã bị thuyết phục và nhìn ra hướng đi mới cho dân tộc thì vẫn xứng đáng được nhân dân tín nhiệm trong nhiệm vụ lãnh đạo chế độ dân chủ tự do. Nhưng nó cũng chứng tỏ là những nhà lãnh đạo khác không đủ kinh nghiệm để thắng các đối thủ CS cũ.

Tình hình Hungary cuối thập niên 80 thế kỷ trước có thể nói là đặc biệt nhất. Vì đảng CS đã sớm nhận ra là họ phải tự ý nhường quyền lại cho các lực lượng dân chủ. Thế nhưng rồi chỉ 4 năm sau (1994) kẻ đứng đầu chính phủ hậu CS cũng vẫn là một cựu đảng viên CS cao cấp, thủ tướng Gyula Horn!

Mặt khác các cựu cán bộ CS chưa quen với lề lối lãnh đạo theo thể chế dân chủ, cũng nhanh chóng trở thành độc tài theo nề nếp độc tài Cs cũ. Cuối cùng bị lật đổ như Edward A. Shevardnadze ở Georgia, từng là ủy viên bộ chính trị Liên Xô, bộ trưởng ngoại giao Liên Xô dưới thời Gorbachev (cách mạng hồng), Leonid Luchma ở Ukraine, hay Askar A. Akayev ở Kyrgyzstan mới đây (cách mạng cam) và trước mắt có thể nay mai sẽ đến lượt Alexander Lukashenko ở Belarus.

Những kinh nghiệm ấy cần được học hỏi để cho một chính thể dân chủ tương lai thời hậu CS không vấp phải những trở ngại, nguy hiểm.

Khi so sánh tình hình các nước Đông Âu cũ, ta cần lưu ý là tại phần lớn các nước này, ảnh hưởng Cs chỉ kéo dài trên dưới 40 năm, trong khi ảnh hưởng của Ki- Tô giáo đã kéo dài nhiều thế kỷ. Hơn nữa họ đã từng chịu ảnh hưởng lâu dài của nền văn minh dân chủ Tây Âu. Nhất là họ không có một lãnh tụ CS đầy huyền thoại là Hồ Chí Minh, mà

Chính cái đó làm cho việc giải thể chế độ CS ngày nay trở nên khó khăn gấp bội so với tình hình các nước Đông Âu trước đây. Nếu các đoàn thể và tổ chức đấu tranh cho dân chủ tự do không tập hợp được thành một tổ chức thống nhất để phối hợp hoạt động, thì mai kia khi có một thay đổi nào ở trong nước, rốt cuộc cũng những người CS (hay CS cũ) lãnh đạo mà thôi, và lịch sử vẫn kết tội phe quốc gia là bán nước. Vì hậu thế chỉ biết phán xét dĩ vãng qua sử sách để lại, chứ chúng ta không sống lại để cải chính được. Ai bảo chúng tôi bị quan thì chúng tôi xin nhận tội. Nhưng nếu các đoàn thể và tổ chức đấu tranh cứ im hơi lặng tiếng để mặc cho các nhà trí thức tuyên dương công lao giành độc lập cho Hồ Chí Minh thì làm sao lạc quan cho được?

*Hy vọng về một thể chế đa đảng trong tương lai gần.*

Một số người đấu tranh đòi dân chủ tự do có xu hướng ôn hoà đặt trọng tâm vào việc đòi VC hủy bỏ điều 4 hiến pháp 1992. Họ hy vọng đến một lúc nào đó, do áp lực quốc tế, và do kết quả của cuộc đấu tranh đòi nhân quyền lên cao đủ, nhà cầm quyền trong nước sẽ muốn bắt chước Hungary trước đây, tự ý thoái lui, trong một đại hội đảng sẽ tự ý mở cửa cho xu hướng dân chủ bằng cách biểu quyết sửa đổi hiến pháp theo đó cộng đảng sẽ không còn giữ độc quyền lãnh đạo đất nước nữa. Có người còn dám hy vọng trong đại hội đảng X sắp tới điều đó có thể xảy ra.

Nhưng phải coi chừng. Nếu quả thực đến một ngày không xa có chuyện đó xảy ra mà nhân dân trong nước, và giới trẻ ở hải ngoại vẫn còn tin Hồ Chí Minh và Cộng đảng có công giành độc lập thống nhất tổ quốc, thì tất cả các tổ chức đấu tranh ở hải ngoại hiện nay, từ các đảng Đại Việt, Việt Nam Quốc Dân Đảng.... hay tập thể chiến sĩ, đến các chính phủ lưu vong, mặt trận nọ mặt trận kia, và tập hợp dân chủ đa nguyên, mạng lưới nhân quyền.... cũng vẫn bị coi là tay sai bán nước. Làm sao thắng trong các cuộc bầu cử được? Chắc chắn quyền lãnh đạo sẽ vẫn nằm gọn trong tay những cựu đảng viên CS mà thôi, cho dù họ có lãnh đạo dưới nhãn hiệu “dân chủ, đa nguyên đa đảng nào chẳng nữa. Và lịch sử trong nghìn năm sau vẫn sẽ ghi: quân, dân, cán, chính và nhân sĩ, văn nghệ sĩ, khoa học gia vân vân... từng sống ở miền Nam hay phục vụ các chế độ Cộng Hòa và người dân lánh nạn CS sống ở ngoại quốc chỉ là những kẻ bán nước, tay sai ngoại bang....

Nếu tranh đấu để rồi rốt cuộc cũng đi đến kết quả đó thì thật là công dã tràng.

Vì vậy các tổ chức đấu tranh nên xét lại cái gì là chính yếu, và cái gì là thứ yếu trong số các mục tiêu đấu tranh và trong chương trình hành động cái gì cần làm trước, cái gì làm sau, như chúng tôi đã trình bày ở trên.

### *Chính nghĩa dân tộc.*

Sau cùng dù *chống cộng* hay *chống độc tài* nói chung thì điều cần thiết là phải đặt **chính nghĩa dân tộc trên hết**, phải tranh đấu vì lý tưởng **dân tộc**, lý tưởng **con người**, lấy đạo lý, nhân nghĩa và hạnh phúc của nhân dân làm cùng đích. Không nên quá dựa vào ngoại bang, mặc dù phải công nhận nếu thiếu sự ủng hộ tích cực của các cường quốc, nhất là Hoa Kỳ thì công việc sẽ rất khó khăn. Nhưng chỉ nên lợi dụng cái thế giằng co giữa các cường quốc, và giữa các phe đảng để làm lợi thế cho mình. Không bao giờ nên đặt mình dưới sự điều động sai khiến của bất cứ ngoại bang nào.

Mặt khác, nhất định phải gạt bỏ lòng thù hận. Đó là điều khiến những tổ chức đoàn thể dễ tìm thấy một mẫu số chung và sẽ giải tỏa được những bất đồng chi tiết về chiến lược, sách lược.

Với chiêu bài “giải phóng dân tộc” Hồ Chí Minh và đảng CS VN đã đẩy toàn dân vào một cuộc chiến tranh không cần thiết ròng rã 30 năm. (Nói không cần thiết, vì trên ba chục nước Á Phi đã giành được độc lập khá dễ dàng sau thế chiến 2, mà không cần đổ máu hay chỉ phải chiến đấu trong một thời gian ngắn.) Trong chiến tranh và cả sau chiến tranh Hồ Chí Minh và đảng CS đã gây chết chóc tang thương cho hàng chục triệu người, trong đó có rất nhiều nhà ái quốc, thi văn sĩ, những con dân ưu tú của tổ quốc. Nó cũng làm cho hàng chục triệu người tán gia bại sản, làm cho dân nghèo đã nghèo thêm nghèo khổ. Chính chúng ta cũng là nạn nhân của CS. Nhưng chúng ta nên chống cộng sản độc tài một cách nhân đạo nghĩa là hợp với đạo lý con người Việt Nam. Chúng ta chống cộng không phải để trả thù cho chúng ta, cho những người đã khuất. Mà là để đem lại tự do và hạnh phúc cho toàn dân, trong đó có cả người CS, với điều kiện họ biết lỗi tự xám hối, để từ bỏ hàng ngũ đảng CS, đứng vào hàng ngũ dân tộc. Nếu họ có khả năng và thiện chí, họ sẽ được trọng dụng trong một chế độ dân chủ tự do tương lai.

Không trả thù, **bỏ hận thù**, nhưng quyết liệt trong việc giải thể chế độ hiện nay, vì chính nó đã phát sinh, tồn tại và tác hại do chủ trương **lấy hận thù** giai cấp làm lẽ sống.

Thiết nghĩ đó là đường lối dân tộc rộng thênh thang sẵn sàng thu nạp đông đảo quần chúng không phân biệt chính kiến, tôn giáo hay dĩ vãng, *không phân biệt lập trường chống cộng hay chống độc tài*. Và khi đã có quần chúng đông đảo tích cực tham gia, thì công cuộc giải thể cái chế độ phát sinh từ hận thù giai cấp đó chắc chắn sẽ thành công. (6)

### **Chú thích:**

- (1) Về ông này chúng tôi có nói đến trong cuốn “*Phản tỉnh Phản Kháng, Thục Hay Hư*”, chương áp chót.
- (2) Mẹ giết con? Đúng là Võ Tắc Thiên tái xuất giang hồ! So sánh mẹ Võ Tắc Thiên với mẹ Đảng, cha Bác là chí lý.
- (3) Xem chương 9, **Hồ Chí Minh nhận định tổng hợp** của Minh Võ (từ trang 163- 180)
- (4) Chính lãnh tụ Nga Cộng Nikita Khrutshchev đã tặng HCM danh hiệu này và còn bảo những người cộng sản trên toàn thế giới hãy quỳ gối trước vị thánh HCM! (xin xem **Hồ Chí Minh, nhận định tổng hợp** của Minh Võ, cuối phần II, trang 461- 462)
- (5) Chính ông với tư cách tổng thống Ba Lan đã lãnh đạo một phái đoàn hùng hậu dự tang lễ Đức Giáo Hoàng, và trong buổi quốc táng chân phước Tê-Rê-Xa, thành Calcuta, vợ ông cũng đến dự buổi lễ cầu siêu theo nghi thức Công Giáo kéo dài 4 tiếng đồng hồ. Bà đã đến bên quan tài nghiêng mình đặt tay lên áo quan và sau đó đặt vòng hoa do tổng thống Ba

(6) Có thể là sự thành công sẽ không tới sớm, vì sự tranh đấu bất bạo động, phi hận thù đòi hỏi thời gian và sự kiên nhẫn. Nhưng khi đã thành công thì thành công mỹ mãn và thành quả sẽ tồn tại lâu dài.

(12,676 words)